

Số: *H17* /TCT-CS

Hà Nội, ngày *29* tháng *1* năm *2011*

V/v vướng mắc về sử dụng
hóa đơn theo Thông tư số
153/2010/TT-BTC

Kính gửi: Cục thuế Thành phố Hồ Chí Minh.

Trả lời công văn số 9126/CT-AC ngày 30/12/2010 của Cục thuế TP. Hồ Chí Minh nêu vướng mắc về các tiêu thức trên hóa đơn mẫu gửi kèm Thông báo phát hành hóa đơn của các doanh nghiệp tại địa bàn TP. Hồ Chí Minh, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

1. Về việc các tiêu thức ghi trên Hóa đơn mẫu không đúng với hướng dẫn tại Thông tư số 153/2010/TT-BTC như trường hợp không có mã số thuế của đơn vị bán hàng; hóa đơn mẫu có ký hiệu mẫu số hóa đơn là 01GTKT-3LL; doanh nghiệp có 05 mẫu hóa đơn GTGT nhưng đều có cùng ký hiệu mẫu số hóa đơn là 01GTKT3/001.

Căn cứ hướng dẫn tại Điều 9 và Phụ lục 1 ban hành kèm theo Thông tư số 153/2010/TT-BTC hướng dẫn ký hiệu và ghi thông tin bắt buộc trên hóa đơn.

Căn cứ hướng dẫn tại công văn số 5174/TCT-CS ngày 20/12/2010 của Tổng cục Thuế hướng dẫn về 03 tiêu thức bắt buộc phải đủ và đúng trên hoá đơn mẫu.

Đối với các tiêu thức quy định về ký hiệu hóa đơn, ký hiệu mẫu, số thứ tự trên hóa đơn là các tiêu thức bắt buộc và phải đúng quy định. Vì vậy các tổ chức, cá nhân in hóa đơn phải đảm bảo in đúng các tiêu thức này trên hóa đơn.

Trường hợp các tiêu thức bắt buộc khác trên hóa đơn của doanh nghiệp đã in phản ánh đúng tính chất, đặc điểm của ngành nghề kinh doanh, xác định được nội dung hoạt động kinh tế phát sinh, số tiền thu được, xác định được người mua hàng (hoặc người nộp tiền, người thụ hưởng dịch vụ...), người bán hàng (hoặc người cung cấp dịch vụ...), tên hàng hóa dịch vụ - hoặc nội dung thu tiền... thì hóa đơn được chấp nhận.

Trường hợp trên hóa đơn mẫu của doanh nghiệp in thiếu hoặc in sai các tiêu thức bắt buộc nêu trên thì Cục Thuế hướng dẫn doanh nghiệp ghi bổ sung hoặc đóng dấu thông tin thay thế vào bên cạnh thông tin in thiếu hoặc in sai để thông báo phát hành được chấp nhận sử dụng. Đồng thời Cục Thuế hướng dẫn doanh nghiệp thực hiện đúng quy định về các tiêu thức bắt buộc trên hóa đơn đối với lần in tiếp theo.

2. Về việc chi nhánh doanh nghiệp sử dụng hóa đơn do doanh nghiệp đặt in nhưng trên hóa đơn mẫu không thể hiện tên, địa chỉ, mã số thuế của doanh nghiệp.

Tại Điều 8, Chương II Thông tư số 153/2010/TT-BTC hướng dẫn tạo hóa đơn đặt in như sau:

“2. Hoá đơn đặt in được in ra dưới dạng mẫu in sẵn phải có các tiêu thức đảm bảo khi lập hoá đơn có đầy đủ nội dung bắt buộc theo hướng dẫn tại khoản 1 Điều 4 Thông tư này.

Đối tượng được tạo hóa đơn đặt in tự quyết định mẫu hóa đơn đặt in.

Tổ chức, hộ và cá nhân kinh doanh đặt in hoá đơn phải in sẵn tên, mã số thuế vào tiêu thức “tên, mã số thuế người bán” trên tờ hoá đơn.

...

Trường hợp tổ chức, hộ và cá nhân kinh doanh đặt in hóa đơn cho các đơn vị trực thuộc thì tên tổ chức kinh doanh phải được in sẵn phía trên bên trái của tờ hóa đơn. Các đơn vị trực thuộc đóng dấu hoặc ghi tên, mã số thuế, địa chỉ vào tiêu thức “tên, mã số thuế, địa chỉ người bán hàng” để sử dụng.”

Căn cứ quy định nêu trên, đối với trường hợp chi nhánh sử dụng hóa đơn do doanh nghiệp đặt in thì trên hóa đơn mẫu in sẵn tên doanh nghiệp ở phía trên bên trái của tờ hóa đơn; tên, mã số thuế, địa chỉ của chi nhánh in sẵn vào tiêu thức “tên, mã số thuế, địa chỉ người bán hàng”. Không có quy định bắt buộc về việc in sẵn mã số thuế, địa chỉ của doanh nghiệp trên hóa đơn do doanh nghiệp đặt in cho chi nhánh sử dụng.

3. Về việc chi nhánh doanh nghiệp gửi Thông báo phát hành hóa đơn kèm theo bản photocopy hóa đơn mẫu có chứng thực sao y bản chính của doanh nghiệp.

Căn cứ hướng dẫn tại Điều 9, Chương II Thông tư số 153/2010/TT-BTC quy định việc phát hành hóa đơn của tổ chức, hộ, cá nhân kinh doanh thì hóa đơn mẫu là bản in thể hiện đúng, đủ các tiêu thức trên liên của hóa đơn giao cho người mua loại được phát hành. Trường hợp chi nhánh doanh nghiệp gửi bản photocopy hóa đơn mẫu có chứng thực sao y bản chính của doanh nghiệp là không đúng quy định, vì vậy đề nghị Cục Thuế có văn bản thông báo cho doanh nghiệp biết theo quy định tại Khoản 4, Điều 9 Thông tư số 153/2010/TT-BTC.

4. Về việc tiêu thức đơn giá, thành tiền, tiền thuế GTGT trên hóa đơn mẫu ghi bằng đồng USD.

Căn cứ hướng dẫn tại Điểm e, Khoản 2, Điều 14 Thông tư số 153/2010/TT-BTC hướng dẫn đồng tiền ghi trên hóa đơn, trường hợp người bán thuộc đối tượng bán hàng thu ngoại tệ theo quy định của pháp luật thì tổng số tiền thanh toán được ghi bằng nguyên tệ, phần chữ ghi bằng tiếng Việt. Tuy

nhiên, khi lập hóa đơn thì người bán phải ghi tỷ giá ngoại tệ tại thời điểm lập hóa đơn.

5. Doanh nghiệp kinh doanh xuất khẩu xuất hóa đơn cho khách hàng có đủ các tiêu thức bắt buộc và bổ sung các tiêu thức khác như số hợp đồng, ngày hợp đồng, điểm giao hàng, điểm nhận hàng, số vận đơn, tên đơn vị vận chuyển, ... Vậy khi doanh nghiệp gửi Thông báo phát hành hóa đơn kèm theo hóa đơn xuất khẩu mẫu mà trên hóa đơn mẫu đó chỉ thể hiện các chỉ tiêu bắt buộc và bằng tiếng Việt thì có được chấp nhận để sử dụng không? Doanh nghiệp có thể dùng hóa đơn xuất khẩu để vừa kê khai khấu trừ hoàn thuế GTGT và vừa để giao cho khách hàng (thay thế invoice xuất kèm theo bộ chứng từ xuất khẩu) có được không?

Đề xuất trả lời:

- Căn cứ Khoản 1, Điều 1 Quyết định 2905/QĐ-BTC ngày 09/11/2010 của Bộ Tài chính hướng dẫn nội dung bắt buộc trên hóa đơn xuất khẩu như sau:

“Đối với hoá đơn xuất khẩu, nội dung đã lập trên hoá đơn xuất khẩu phải bao gồm: số thứ tự hoá đơn; ký hiệu mẫu số hóa đơn; ký hiệu hóa đơn; tên, địa chỉ đơn vị xuất khẩu; tên, địa chỉ đơn vị nhập khẩu; tên hàng hoá, dịch vụ, đơn vị tính, số lượng, đơn giá, thành tiền, chữ ký của đơn vị xuất khẩu (mẫu số 5.4 Phụ lục 5 ban hành kèm theo Thông tư này). Trường hợp trên hoá đơn xuất khẩu chỉ sử dụng một ngôn ngữ thì sử dụng tiếng Anh. Tổ chức, cá nhân được sử dụng hoá đơn giá trị gia tăng cho hoạt động bán hàng hoá, cung ứng dịch vụ vào khu phi thuế quan và các trường hợp được coi như xuất khẩu theo quy định của pháp luật về thương mại.”

- Căn cứ Khoản 2, Điều 9 Thông tư số 153/2010/TT-BTC hướng dẫn phát hành hóa đơn của tổ chức, hộ, cá nhân kinh doanh như sau:

“Riêng hoá đơn xuất khẩu, nếu có sự thay đổi mẫu hoá đơn nhưng không thay đổi các nội dung bắt buộc thì không phải thực hiện thông báo phát hành mới.”

Căn cứ hướng dẫn nêu trên, đối với hóa đơn xuất khẩu mẫu do doanh nghiệp đặt in chỉ cần có đầy đủ các tiêu thức bắt buộc quy định tại Khoản 1, Điều 1 Quyết định 2905/QĐ-BTC ngày 09/11/2010 của Bộ Tài chính. Trường hợp trên liên hóa đơn giao cho khách hàng có đủ các tiêu thức bắt buộc và bổ sung các tiêu thức khác như số hợp đồng, ngày hợp đồng, điểm giao hàng, điểm nhận hàng, số vận đơn, tên đơn vị vận chuyển, ... thì doanh nghiệp gửi hóa đơn mẫu có đầy đủ tiêu thức bắt buộc và các tiêu thức doanh nghiệp bổ sung. Nếu có sự thay đổi các tiêu thức không bắt buộc trên hóa đơn mẫu thì doanh nghiệp không phải thực hiện thông báo phát hành mới.

Hóa đơn xuất khẩu có thể được viết bằng tiếng Việt, hoặc được viết bằng song ngữ tiếng Việt với một ngoại ngữ, hoặc có thể được viết bằng tiếng Anh trong trường hợp chỉ sử dụng một ngoại ngữ.

Trường hợp doanh nghiệp có nhu cầu dùng hóa đơn xuất khẩu để vừa kê khai khấu trừ hoàn thuế GTGT và vừa để giao cho khách hàng (thay thế commercial invoice xuất kèm theo bộ chứng từ xuất khẩu) thì Cục Thuế hướng dẫn doanh nghiệp thực hiện theo hướng dẫn tại Câu hỏi 9 công văn số 339/TCT-CS ngày 25/01/2011 Tổng cục Thuế.

Tổng cục Thuế trả lời đề Cục thuế Thành phố Hồ Chí Minh biết. / *[Signature]*

Nơi nhận:

- Như trên; *[Signature]*
- Vụ PC-BTC;
- Vụ PC-TCT (2);
- Lưu VT, CS (3).

